

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀ AN
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2020/HS-ST

Ngày: 23-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ AN, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Công Hưng

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Út

Ông Hoàng Hữu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Hồng Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Dương Đại D; sinh ngày 18 tháng 8 năm 1973 tại thành phố C, tỉnh Cao Bằng;

Nơi cư trú: Tổ 1, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Ngọc D1 (Đã chết) và bà Hoàng Thị V; có vợ Đào Thị N (Đã ly hôn) và có 03 con;

Tiền án: 01 tiền án.

Ngày 30/7/2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 21/4/2020 đến nay; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 21/4/2020, tổ công tác Đội cảnh sát hình sự - kinh tế - ma túy Công an huyện Hòa An làm nhiệm vụ tại xóm

B, xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng phát hiện bị cáo Dương Đại D có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện trong túi áo ngực bên trái của bị cáo đang mặc có 05 (Năm) gói nhỏ và trong túi quần bên phải của bị cáo đang mặc có 01 (Một) gói nhỏ, tất cả đều được gói bằng giấy trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (Nghi là chất ma túy). Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ 06 (Sáu) gói nhỏ nói trên, tạm giữ chiếc điện thoại di động bị cáo đang sử dụng đồng thời đưa người, tang vật về trụ sở Công an huyện để phục vụ việc điều tra.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 21/4/2020 bị cáo đi bộ từ nhà ở Tổ 1, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng đến khu vực Bến xe cũ thành phố C để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, bị cáo gặp và nhờ một người đàn ông lái xe ôm (Không biết họ tên, tuổi, địa chỉ) mua hộ Heroine với số tiền là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Sau khi người đàn ông này mua được ma túy, bị cáo rủ cùng đi để sử dụng thì người này đồng ý rồi chở bị cáo đến đoạn đường vắng thuộc xóm B, xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Đi đến nơi, bị cáo bảo người lái xe ôm dừng lại chờ còn mình bước lên đoạn đường mòn cạnh đó định sử dụng ma túy thì bị cơ quan Công an kiểm tra, bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật, còn người lái xe ôm bỏ chạy khỏi hiện trường.

Ngày 21/4/2020, cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An đã tiến hành cân xác định trọng lượng tang vật là lượng ma túy thu giữ trên người bị cáo với khối lượng là 0,1416 gam (Không phải một bốn một sáu gam).

Tại Kết luận giám định số 121/GĐMT ngày 29/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận:

“Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy; Loại: Heroine”.

Bản cáo trạng số 21/CT-VKSHA ngày 07/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng đã truy tố bị cáo Dương Đại D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về việc xử lý vật chứng: Số Heroine là tang vật của vụ án đã sử dụng hết để phục vụ công tác giám định; Chiếc điện thoại di động của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội đã được hoàn trả cho người được bị cáo ủy quyền là mẹ bị cáo bà Hoàng Thị V nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật và không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên về tội danh cũng như mức hình phạt; tuy nhiên trong lời nói sau cùng, bị cáo có đưa ra ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hoạt động tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An, của Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng và của người tham gia tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo, tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo đã thực hiện; lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, qua đó đã xác định được bị cáo Dương Đại D là người nghiện ma túy, nhằm đáp ứng nhu cầu của bản thân, bị cáo đã có hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang. Qua khám xét người thu giữ được 0,1416 gam (Không phẩy một bốn một sáu gam) heroine.

Heroine là một dạng ma túy độc được gây nghiện Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt và sử dụng trái phép. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với mục đích phục vụ nhu cầu sử dụng cá nhân. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An truy tố bị cáo Dương Đại D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Từ những nhận định và các chứng cứ nêu trên đã có đầy đủ căn cứ để kết luận bị cáo Dương Đại D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[3] Trong vụ án này, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Heroine với khối lượng là 0,1416 gam (Không phẩy một bốn một sáu gam) nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng thuộc trường hợp nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn, hối cải; bị cáo có bố là Dương Ngọc D1 và mẹ là Hoàng Thị V được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất và huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội mới do cố ý. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, thấy rằng cần áp dụng hình phạt trên mức khởi điểm của khung hình phạt là tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự còn quy định hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với người phạm tội danh này. Xét thấy bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông lái xe ôm (Không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ) đã mua hộ ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về việc xử lý vật chứng:

- Đối với số heroine là vật chứng của vụ án đã được Cơ quan điều tra sử dụng toàn bộ để phục vụ công tác giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét;

- Đối với chiếc điện thoại di động của bị cáo, do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo đã được Cơ quan điều tra hoàn trả cho người được bị cáo ủy quyền là mẹ bị cáo bà Hoàng Thị V là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Đại D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Dương Đại D 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt giữ ngày 21/4/2020.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương Đại D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an huyện Hòa An;
- VKSND huyện Hoà An;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Chi cục THADS Hòa An;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nông Công Hưng